

Số: 14/2021/QĐST- HNGĐ

Ninh Bình, ngày 29 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2021/TLST-HNGĐ ngày 06/01/2021 về việc “Xin ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Ngũ Thị Bích T, sinh năm 1991.

Nơi ĐKKHKT: Phố H, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 38, đường T, phố B, phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1981.

Nơi ĐKKHKT: Phố H, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 18, ngách 17, ngõ 171, phố Phúc Khánh, phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngũ Thị Bích T và anh Hoàng Văn D.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:**

- *Về con chung:* Chị Ngũ Thị Bích T và anh Hoàng Văn D có 02 con chung là cháu Hoàng Việt T sinh ngày 29.9.2010 và cháu Hoàng Thùy D sinh ngày 13.8.2015. Khi ly hôn, chị T và anh D thống nhất giao cháu Hoàng Việt T và cháu Hoàng Thùy D cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành. Anh D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho mỗi cháu là 1.000.000đồng

(một triệu đồng)/tháng kể từ tháng 02/2021 đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh D được quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: Chị Ngũ Thị Bích T và anh Hoàng Văn D đều xác nhận vợ chồng tự giải quyết nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*:

+ *Án phí ly hôn*: Chị Ngũ Thị Bích T và anh Hoàng Văn D thống nhất thỏa thuận chị T nộp, số tiền chị T phải nộp là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0001774 ngày 05/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình. Chị T được hoàn trả lại 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ *Án phí cấp dưỡng nuôi con*: Anh D phải nộp theo luật định, số tiền phải nộp là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh NB (1).
- VKSND TP. Ninh Bình (3).
- CCHADS TP. Ninh Bình (1).
- UBND phường, xã
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu vp.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Bích Thủy**